

Số: /QĐ-UBND

Hưng Đạo, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ủy quyền ký chứng thực

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯNG ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Công văn số 4158/BTP-BTTP ngày 11/7/2025 ngày 11/7/2025 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn một số vướng mắc trong lĩnh vực chứng thực;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định phạm vi ủy quyền, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

Thực hiện Công văn số 2067/UBND-NVKTGS ngày 05/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa - Xã hội và Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi, nội dung ủy quyền:

Ủy quyền cho ông Ngô Thanh Phương - Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Hưng Đạo ký chứng thực với các nội dung cụ thể như sau:

(1) Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận;

(2) Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản theo quy định của pháp luật, trừ việc chứng thực chữ ký người dịch.

Điều 2. Quyền hạn, trách nhiệm của ông Ngô Thanh Phương - Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường:

1. Quyền hạn:

a) Được xử lý và quyết định về hồ sơ thuộc các lĩnh vực được ủy quyền;

b) Được yêu cầu và phối hợp với các cơ quan, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để đảm bảo các nhiệm vụ được giải quyết đúng quy định;

c) Được đưa ra quyết định, giải pháp hoặc biện pháp xử lý đối với các vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định pháp luật và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường;

d) Từ chối thực hiện nhiệm vụ không thuộc phạm vi ủy quyền và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường để có ý kiến chỉ đạo trong các tình huống vượt quá thẩm quyền hoặc có nội dung phức tạp cần giải quyết;

đ) Đề xuất các giải pháp, biện pháp hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền;

e) Được bảo vệ về mặt pháp lý khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo nội dung được ủy quyền;

g) Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn theo quy định.

2. Trách nhiệm:

a) Thực hiện đúng nội dung, phạm vi, thời hạn uỷ quyền;

b) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và pháp luật về nhiệm vụ được uỷ quyền. Trường hợp để xảy ra sai sót, vi phạm pháp luật hoặc gây thiệt hại do thực hiện không đúng nhiệm vụ được uỷ quyền, người được uỷ quyền phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

c) Đảm bảo tính hợp pháp, chính xác và minh bạch trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

d) Định kỳ báo cáo và thông tin đầy đủ, kịp thời cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường kết quả thực hiện nhiệm vụ được uỷ quyền, đặc biệt là những vấn đề phát sinh hoặc các quyết định quan trọng;

đ) Bảo mật thông tin và giữ gìn tài sản liên quan đến nhiệm vụ được uỷ quyền.

3. Trong thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nội dung được uỷ quyền được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân phường và ký thừa uỷ quyền để thực hiện nhiệm vụ được uỷ quyền.

Điều 3. Thời hạn uỷ quyền:

Việc uỷ quyền được thực hiện kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Thời hạn uỷ quyền: Không quá 36 tháng, tính từ ngày 11/8/2025.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường; Trưởng phòng, Phòng Văn hoá – Xã hội phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan và người được uỷ quyền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký..

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp thành phố (báo cáo);
- Thường trực ĐU, HĐND phường (báo cáo);
- CT; các PCT UBND phường;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VHXH.

Phạm Văn Minh